



Bảng 1: Chỉ tiêu

VN30F1M (Giá đóng cửa – 15/07/2025)	1,594
Khối lượng hợp đồng	172,414
VN30 (Giá đóng cửa – 15/07/2025)	1,593.84
Khối lượng	487,427,212
Chênh lệch VN30F1M & VN30	+0.16

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở gap tăng điểm vào đầu phiên sáng và giao dịch tăng trong suốt phiên sáng, sang phiên chiều phe bán xuất hiện mạnh kéo chỉ số đóng nến gần mức thấp nhất phiên, đạt 1,460.65 điểm.
- Các hợp đồng tương lai giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 15/07/2025. VN30-Index kết phiên với khối lượng giao dịch cao hơn mức trung bình 20 phiên.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

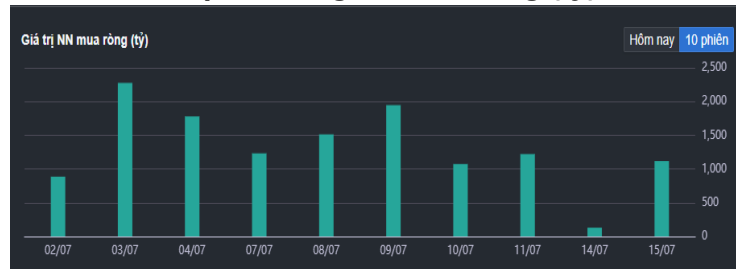
- Về mức độ ảnh hưởng, VIC và VHM ảnh hưởng nhiều nhất cho phiên hôm nay, lần lượt kéo VN30-Index giảm 1.48 và 1.32 điểm.
- VN30-Index kết phiên giảm 0.74% so với phiên giao dịch trước, đạt 1593.84 điểm. Độ rộng nghiêng về phía bán với 25 mã giảm, 05 mã tăng điểm
- Khối ngoại mua ròng với giá trị hơn 1,117 tỷ đồng. Tâm điểm, cổ phiếu SSI khối ngoại “gom” mạnh nhất tới hơn 247 tỷ đồng, tiếp theo sau là các mã như FUEVFNVD mua ròng hơn 231 tỷ đồng; DXG hơn 203 tỷ đồng hay GEX hơn 172 tỷ đồng. Tại chiều bán, khối ngoại bán ròng nhiều nhất cổ phiếu GMD với giá trị hơn 92 tỷ đồng. Tiếp sau đó, hai mã VCI và TCH được khối ngoại bán ròng lần lượt là hơn 76 tỷ đồng và hơn 72 tỷ đồng.

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài



Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)



Nguồn: FireAnt

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 15/07/2025, VN30-Index giảm điểm cùng khối lượng giao dịch nằm trên mức trung bình 20 phiên cho thấy tâm lý không mấy lạc quan của nhà đầu tư.

Chỉ số tiếp tục bám sát dải trên (Upper Band) của Bollinger Bands trong bối cảnh chỉ báo MACD tiếp tục duy trì tín hiệu mua. Điều này cho thấy triển vọng tích cực trong trung hạn vẫn còn.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 15/07/2025

Các hợp đồng tương lai đồng loạt giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 15/07/2025. Cụ thể, 4111F7000 (F7000) giảm 0.45%, còn 1,594 điểm; 4111F8000 (F8000) giảm 0.12%, còn 1,584.1 điểm; hợp đồng VN30F2509 (F2509) giảm 0.16%, còn 1,577.5 điểm; hợp đồng VN30F2512 (F2512) giảm 0.24%, còn 1,575.3 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,593.84 điểm.

Trong phiên giao dịch ngày 15/07/2025, hợp đồng 4111F7000 diễn biến giằng co quanh mốc tham chiếu trong phần lớn thời gian phiên sáng. Đến phiên chiều, trạng thái đi ngang tiếp tục kéo dài với lợi thế nghiêng về phe Long nhưng áp lực bán bất ngờ xuất hiện khiến F7000 đột ngột lao dốc và đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm 7.2 điểm.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Tiếp tục một phiên giao dịch rung lắc mạnh của phái sinh khi đóng cửa thấp nhất phiên, chốt phiên phái sinh giảm -7,2 điểm về 1.594 điểm. Thanh khoản giao dịch cũng sụt giảm so với phiên hôm qua do tâm lý thận trọng trở lại của nhà đầu tư khi phái sinh đang giao dịch ở vùng đỉnh 1.600 điểm.

Khối ngoại giảm 4,462 vị thế LONG. Tự doanh giảm 1,211 vị thế SHORT.

Theo thống kê, Tự doanh nắm 2,562 hợp đồng SHORT (giá vốn: 1,594.8); Lãi/Lỗ lũy kế: -36.2 tỷ; Giá hòa vốn: 1,452.6. Khối ngoại nắm 17,256 hợp đồng LONG (giá vốn: 1,539); Lãi/Lỗ lũy kế: +399.0 tỷ; Giá hòa vốn: 1,362.7

- Vị thế **LONG** khuyến nghị tham gia khi test lại 1,568.x - 1,553; STL khi thủng 1,568 ở khung h1 (*tỉ trọng thấp*)
- Vị thế **SHORT** khuyến nghị quan sát phản ứng tại 1,568 ở khung h1. Trường hợp đóng nến thủng h1 chọn điểm vào retest lại ở kênh giá m3/m5. Điều kiện kênh giá m3/m5 dưới trên h1.

(lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai ngày 15/07/2025

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
4111F7000	1594.0	-7.2	172,414	17/07/2025	37,562
4111F8000	1584.1	-1.9	5,046	21/08/2025	9,883
VN30F2509	1577.5	-2.6	279	18/09/2025	1,178
VN30F2512	1575.3	-3.8	96	18/12/2025	791

Nguồn: BT Research

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên

Kháng cự xa	1,608 – 1,611
Kháng cự gần	1,595 – 1,603
Hỗ trợ gần	1,592 – 1,585
Hỗ trợ xa	1,574 – 1,568

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.

- Vị thế **Long** khuyến nghị tham gia khi test lại 1568 - 1553; STL khi thủng 1568 ở khung h1
- Vị thế **Short** khuyến nghị quan sát phản ứng tại 1,568 ở khung h1. Trường hợp đóng nến thủng H1 chọn điểm vào retest lại ở kênh giá m3/m5. Điều kiện kênh giá m3/m5 dưới trên H1.

• Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế qua đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	0.16	-4.46	4.62
VN30F2M - VN30	-9.74	-19.66	9.92
VN30F2M - VN30F1M	-9.9	-15.2	5.30
VN30F1Q - VN30F1M	-16.5	-21.1	4.60
VN30F1Q - VN30F2M	-6.6	-5.9	-0.70
VN30F2Q - VN30F1M	-18.7	-22.1	3.40
VN30F2Q - VN30F2M	-8.8	-6.9	-1.90
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.2	-1	-1.20

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
LONG	1568.x 1553.x (<i>tỉ trọng thấp</i>)	1583 / 1592 / 160x / ...	<1568, h1
SHORT	Q/S	Q/S	Q/S

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

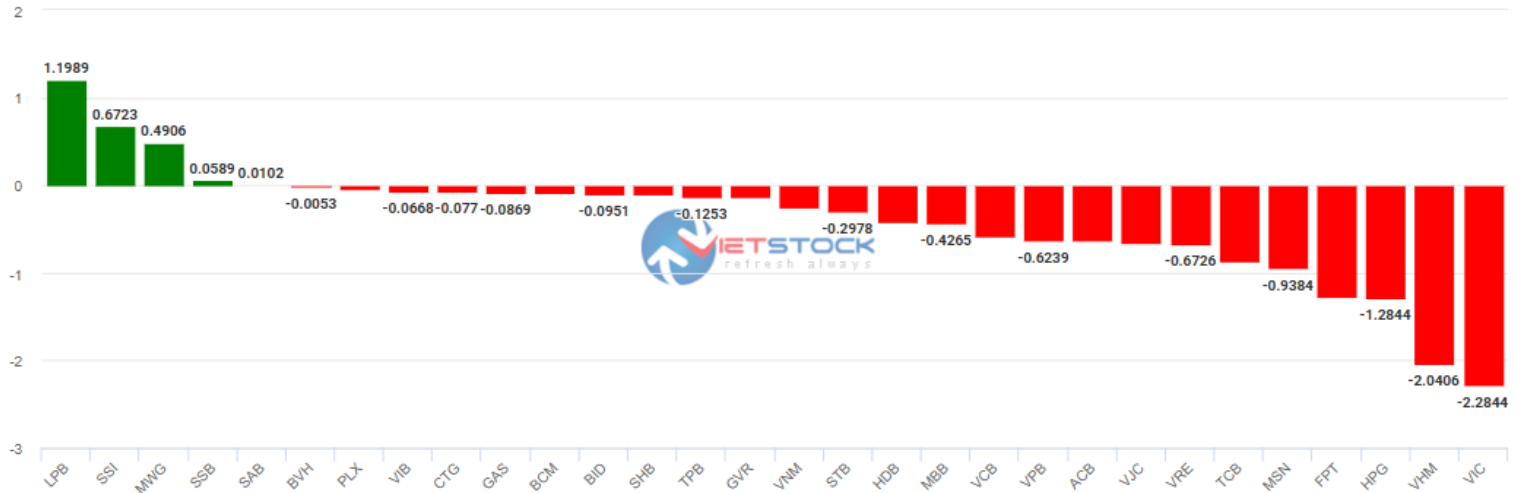
Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Top cổ phiếu đóng góp tăng: **2.4309** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-14.0568**



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa giảm 0.74% với 05 mã tăng và 25 mã giảm. Trong đó, 03 mã đóng góp tích cực nhất là LPB, SSI, MWG. Ngược lại, VIC, VHM, HPG gây áp lực lên chỉ số.

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
LPB	Ngân hàng	33,500	1.98%	2,987,282,100	40,309,787,200,980	3.77	0.07	1.2
SSI	Dịch vụ tài chính	30,500	2.52%	1,961,872,450	17,759,654,166,380	1.66	0.04	0.67
MWG	Bán lẻ	69,300	0.43%	1,461,484,209	75,960,641,762,775	7.11	0.03	0.49
SSB	Ngân hàng	19,300	0.26%	2,835,000,000	15,079,591,800,000	1.41	0	0.06
SAB	Thực phẩm và đồ uống	48,050	0.10%	1,282,562,372	6,778,983,417,206	0.63	0	0.01
BVH	Bảo hiểm	53,800	(-0.19%)	742,322,764	1,862,660,033,757	0.17	0	-0.01
PLX	Đầu khí	37,300	(-0.53%)	1,270,592,235	4,739,309,036,550	0.44	0	-0.04
VIB	Ngân hàng	19,350	(-0.26%)	2,979,127,815	17,109,369,371,770	1.60	0	-0.07
CTG	Ngân hàng	44,150	(-0.34%)	5,369,991,748	15,078,614,628,879	1.41	0	-0.08
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	67,700	(-0.73%)	2,342,672,919	7,929,947,830,815	0.74	-0.01	-0.09
BCM	Bất động sản	67,000	(-2.19%)	1,035,000,000	2,773,800,000,000	0.26	-0.01	-0.09
BID	Ngân hàng	38,100	(-1.42%)	6,897,515,268	4,457,008,825,815	0.42	-0.01	-0.1
SHB	Ngân hàng	14,100	(-0.35%)	4,065,250,816	20,658,141,156,618	1.93	-0.01	-0.11
TPB	Ngân hàng	14,750	(-1.01%)	2,641,956,196	8,261,397,024,892	0.77	-0.01	-0.13
GVR	Hóa chất	30,100	(-1.79%)	4,000,000,000	4,816,000,000,000	0.45	-0.01	-0.13
VNM	Thực phẩm và đồ uống	60,100	(-0.33%)	2,089,955,445	50,242,528,897,800	4.70	-0.02	-0.25
STB	Ngân hàng	47,700	(-0.52%)	1,885,215,716	38,128,110,812,957	3.57	-0.02	-0.3
HDB	Ngân hàng	24,150	(-1.02%)	3,495,060,732	26,841,017,903,540	2.51	-0.03	-0.41
MBB	Ngân hàng	26,600	(-0.75%)	6,102,272,659	37,853,129,576,496	3.54	-0.03	-0.43
VCB	Ngân hàng	61,400	(-1.6%)	8,355,691,435	23,928,160,139,644	2.24	-0.04	-0.58
VPB	Ngân hàng	20,750	(-1.19%)	7,933,923,601	34,901,329,920,799	3.27	-0.04	-0.62
ACB	Ngân hàng	22,450	(-1.1%)	4,466,657,912	38,265,500,999,471	3.58	-0.04	-0.63
VJC	Du lịch và Giải trí	97,500	(-1.52%)	541,611,334	29,043,907,785,750	2.72	-0.04	-0.66
VRE	Bất động sản	28,150	(-1.75%)	2,272,318,410	25,586,305,296,600	2.39	-0.04	-0.67
TCB	Ngân hàng	34,800	(-0.85%)	7,064,851,739	67,758,145,246,540	6.34	-0.05	-0.87
MSN	Thực phẩm và đồ uống	74,500	(-1.06%)	1,438,351,617	58,936,457,506,575	5.51	-0.06	-0.94
FPT	Công nghệ thông tin	126,000	(-0.87%)	1,471,069,183	97,067,485,002,519	9.08	-0.08	-1.27
HPG	Tài nguyên cơ bản	25,500	(-0.97%)	6,396,250,200	88,146,500,137,443	8.25	-0.08	-1.28
VHM	Bất động sản	87,400	(-1.58%)	4,107,412,004	85,977,580,291,329	8.04	-0.13	-2.04
VIC	Bất động sản	111,600	(-1.24%)	3,823,661,561	122,639,509,121,664	11.47	-0.14	-2.28

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn